

Bản án số: 31/2023/HS - ST
Ngày 29/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Hoàng Kim Tuấn.

+ **Các Hội thẩm nhân dân:**

1- Ông Lý Ba Duy.

2- Bà Hoàng Thị Huyền.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trịnh Văn Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST- QĐ ngày 15/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn BC** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Ngày tháng năm sinh: 16/10/1976; Nơi sinh: tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: xóm A, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12.

Họ và tên bố: Hoàng Văn HQ – sinh năm 1957.

Họ và tên mẹ: Nông Thị N1 - Sinh năm: 1960.

Anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 01.

Vợ: Lý Thị VK – Sinh năm: 1979.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 07/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 16 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ vật liệu nổ”. Ra trại ngày 18/4/2017. Đã chấp hành xong các Quyết định của bản án.

+ Ngày 06/01/2023 Hoàng Văn BC bị khởi tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự (Vụ án được phát hiện sau khi Hoàng Văn BC thực hiện hành vi Sản xuất, buôn bán hàng cấm. Hiện nay vụ án đang điều tra cùng các bị cáo khác trong một vụ án độc lập).

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2023 trong vụ án “Đánh bạc” theo quyết định khởi tố bị cáo số 25 ngày 06/01/2023 đến ngày 13/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh. *(Có mặt)*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Hoàng Văn LQ1, sinh năm 2008; *(Có mặt)*

Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Văn LQ1: Ông Hoàng Văn FLQ1, sinh năm 1976; *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm CH, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Hoàng Văn LQ1: Bà Vi Khánh LS1 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

2. Ông Hoàng Văn LQ2, sinh năm 1986; *(Có mặt)*

3. Anh Phương Trung LQ3, sinh năm 1996; *(Có mặt)*

4. Cháu Lâm Bảo LQ4, sinh năm 2001; *(Có mặt)*

5. Ông Lâm Văn LQ5, sinh năm 1974; *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm CH, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

6. Cháu Nguyễn Bảo LQ6, sinh năm 2008; *(Có mặt)*

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Bảo LQ6: Ông Nguyễn Văn FLQ6, sinh năm 1980; *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm Đ1, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Bảo LQ6: Bà Vi Khánh LS1 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

7. Cháu Hoàng Long LQ7, sinh năm 2008; *(Vắng mặt)*

Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Long LQ7: Ông Hoàng Văn FLQ7, sinh năm 1986; *(Vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm A, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Hoàng Long LQ7: Ông Khuông Thanh LS2 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

8. Anh Trần Xuân LQ8, sinh năm 1996; *(Có mặt)*

9. Ông Trần Văn LQ9, sinh năm 1987; *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm A, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

10. Cháu Đỗ Tuấn LQ10, sinh năm 2008; *(Có mặt)*

Người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Tuấn LQ10: Bà Đỗ Thị FLQ10, sinh năm 1985; *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Xóm Yên Ngựa, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Đỗ Tuấn LQ10: Ông Khuông Thanh LS2 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

11. Anh Lê Văn LQ11, sinh năm 1995; *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn M1, xã VL, huyện BS, tỉnh Lạng Sơn.

12. Anh Bùi Văn LQ12, sinh năm 2004; (Cố mặt)

Địa chỉ: Xóm La Mạ, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2022 Hoàng Văn BC - sinh năm 1976, nơi cư trú: xóm A, xã LT, huyện V thấy một số video trên mạng Internet hướng dẫn cách làm pháo hoa nổ thủ công bằng cách pha trộn các chất hóa học như Kali Clorat, Lưu huỳnh, Cacbon, Canxi Cacbonat; Natri Benzoat; Polyvinyl Butyral; Bari Cacbonat; Nhôm; Đồng; oxit vào ống có đặt dây dẫn cháy (ống hình trụ để làm pháo hoa, hình cầu để làm pháo cù), sau đó dùng cát và keo bịt kín hai đầu tạo thành một hộp pháo hoặc một quả pháo thành phẩm, do thấy cách làm đơn giản, các nguyên liệu dễ tìm mua được nên BC đã nảy sinh ý định chế tạo sản xuất pháo hoa nổ để bán kiếm lời vào dịp Tết Nguyên đán năm 2023. BC đã đặt mua các chất hóa học trên và các nguyên liệu như ống giấy, vỏ quả bóng bàn, keo dán qua ứng dụng mua hàng trực tuyến Shopee để tiến hành sản xuất pháo. Sau khi mua được các nguyên liệu, BC một mình thực hiện việc sản xuất pháo tại nhà thuộc xóm A, xã LT trong khi ông Hoàng Văn H và bà Nông Thị N đi vắng (ông H, bà N là bố, mẹ đẻ của BC). BC đã sản xuất được 11 hộp pháo hoa nổ dạng khối hình hộp, bọc giấy kín các mặt, 166 quả pháo cù dạng bóng đèn, 25 quả pháo nổ dạng hình trụ và cất giấu tại nhà. Đến ngày 26/12/2022 có Hoàng Văn LQ2 - sinh năm 1986, nơi cư trú: xóm CH, xã LT, huyện V là người quen đến quán bán hàng của BC chơi, BC nói với Hảo có pháo hoa bán và hỏi Hảo có nhu cầu mua đốt dịp Tết không, nghe BC nói vậy Hảo đã mua 01 hộp pháo hoa nổ, loại giàn 25 quả với giá 500.000 đồng, đến ngày 31/12/2022 BC tiếp tục bán cho Hảo 02 hộp pháo hoa nổ với giá 1.000.000 đồng. Số pháo còn lại BC vẫn cất giấu tại nhà mục đích để bán kiếm lời.

Sau khi mua được pháo hoa nổ của Hoàng Văn BC, khi về nhà Hoàng Văn LQ2 đã đốt hết 01 hộp pháo hoa nổ. Trưa ngày 02/01/2023 Hảo đã đưa cho cháu của Hảo là Hoàng Văn LQ1 - sinh ngày 29/5/2008 là người cùng xóm mang 02 hộp pháo còn lại đi bán kiếm lời. Trong khi Dương đang trên đường mang pháo đi tiêu thụ thì bị Công an xã LT, huyện V phát hiện lập biên bản thu giữ của Hoàng Văn LQ1 02 khối hình hộp khối lượng 1,6kg và chuyển hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ vào tài liệu điều tra ngày 03/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm đối với Hoàng Văn BC. Quá trình khám xét đã phát hiện thu giữ 08 khối hình hộp khối lượng 09 kg; 166 vật dạng bóng đèn khối lượng 7,1kg; 25 ống hình trụ khối lượng 0,5 kg; 07 kg chất bột và nhiều đồ vật, phế phẩm sản xuất pháo chưa thành phẩm.

Quá trình mở rộng điều tra vụ án Cơ quan điều tra xác định trên địa bàn huyện V tại thời điểm phát hiện vụ án còn có các đối tượng: Đỗ Tuấn LQ10, Phương Trung LQ3, Nguyễn Bảo LQ6, Hoàng Long LQ7, Lê Văn LQ11, Lâm Bảo LQ4, Trần Văn LQ9, Bùi Văn LQ12 là những đối tượng có hành vi mua bán, sản xuất pháo nổ, nên Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm của các đối tượng trên đã phát hiện thu giữ được những đồ vật có liên quan. Tuy nhiên số vật chứng thu giữ của các đối tượng nêu trên đều dưới 06kg và không thuộc BC hợp quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự và không có liên quan đến hành vi phạm tội cũng như vai trò đồng phạm trong vụ án do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã xử lý bằng biện pháp khác (xử lý hành chính).

Tại bản kết luận giám định số 220/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- 02 vật hình hộp thu giữ của Hoàng Văn LQ1 niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M3 là pháo nổ (pháo hoa nổ).

- 08 (tám) vật hình hộp thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M19 là pháo nổ (pháo hoa nổ).

- 164 (một trăm sáu mươi bốn) vật dạng bóng đèn thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M20 là pháo nổ (pháo hoa nổ).

- 02 (hai) vật dạng bóng đèn thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M21 là pháo nổ (pháo hoa nổ).

- 25 (hai mươi lăm) vật hình trụ thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M23 là pháo nổ.

* Tại Bản kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 18/01/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên ra kết luận:

- 03kg (ba kilogam) chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M22 không xác định được chất gì.

- 1,5kg (một phẩy năm kilogam) chất màu trắng dạng cục thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M22 không xác định được chất gì.

- 0,9kg (không phẩy chín kilogam) chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M22 không xác định được chất gì.

- 0,8kg (không phẩy tám kilogam) chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M22 không xác định được chất gì.

- 0,2kg (không phẩy hai kilogam) chất bột màu xám thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M22 không xác định được chất gì.

- 0,5kg (không phẩy năm kilogam) chất bột màu đen thu giữ của Hoàng Văn BC được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M22 không xác định được chất gì.

Căn cứ vào tài liệu điều tra và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên. Ngày 14/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự - Bộ Công an để giám định các chất mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên chưa kết luận được, do chưa đủ điều kiện về phương tiện kỹ thuật để giám định toàn bộ số mẫu vật gửi đến Viện khoa học hình sự - Bộ Công an được ký hiệu M22.

Tại Bản kết luận giám định số 1803/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong túi niêm phong mã số NS1A 005505 là Canxi Cacbonat (CaCO_3).

- Chất màu trắng dạng cục đựng trong túi niêm phong mã số NS1A 005506 là Natri Benzoat ($\text{C}_6\text{H}_5\text{COONa}$).

- Chất bột màu trắng đựng trong túi niêm phong mã số NS1A 005507 là Polyvinyl Butylal.

- Chất bột màu trắng đựng trong túi niêm phong mã số NS1A 005511 là Bari Cacbonat (BaCO_3).

- Chất bột màu xám đựng trong túi niêm phong mã số NS2A 042515 là Nhôm (Al).

- Chất bột màu đen đựng trong túi niêm phong mã số NS2A 042516 là đồng (II) oxit (CuO).

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã có Công văn số 800/CV-CQĐT ngày 21/4/2023 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên về việc xác định nguyên liệu sản xuất thuốc pháo, vật liệu nổ đối với các chất: Kali Clorat (KClO_3), Lưu huỳnh (S), Cacbon (C), Canxi Cacbonat (CaCO_3); Natri Benzoat ($\text{C}_6\text{H}_5\text{COONa}$); Polyvinyl Butylal; Bari Cacbonat (BaCO_3); Nhôm (Al); Đồng (II) oxit (CuO). Ngày 28/4/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có công văn số 73/KTHS phúc đáp xác định các chất trên thường dùng làm nguyên liệu sản xuất thuốc pháo, không phải vật liệu nổ.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn BC đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn BC phù hợp với Biên bản sự việc, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, lời khai của người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình xác minh tài sản và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo tại gia đình và địa phương cho thấy bị cáo sống cùng với bố mẹ đẻ, gia đình không thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo năm 2023. Tuy nhiên bị cáo làm nghề lao động tự do, không có tài sản gì có giá trị.

Cáo trạng số 30/CT- VKSVN ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Hoàng Văn BC về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn BC về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn BC từ 18 đến 21 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M2 bên trong có 30 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M4 bên trong có 50 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M5 bên trong có 50 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M6 bên trong có 30 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M7 bên trong có 15 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M20 bên trong có 120 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M23 bên trong có 20 quả pháo.

- 01 hộp giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an bên trong có: 01 túi niêm phong mã số NS1A 005505 bên trong có 01 túi nilon màu đen đựng 01 túi nilon màu đỏ đựng 2,5kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005506 bên trong có 01 túi nilon màu xanh đựng 1,0kg mẫu chất màu trắng dạng hạt dài; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005507 bên trong có 01 túi nilon không màu đựng 0,5kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005511 bên trong có 01 túi nilon không màu đựng 0,4kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS2A 042515 bên trong có 01 túi nilon màu xám đựng 0,1kg mẫu chất màu xám dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS2A 042516 bên trong có 01 hộp nhựa màu đen đựng 0,3kg mẫu chất màu đen dạng bột.

- 01 hộp giấy ký hiệu G1 bên trong có: 20 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, kích thước trung bình dài 13cm, đường kính 04cm; 14 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, kích thước dài 7,5cm, đường kính 2,5cm; 350 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, có kích thước khác nhau dài trung bình 06cm, đường kính 1,5cm.

- 01 hộp giấy ký hiệu G2 bên trong có 01 túi nilon màu đen, 05 túi nilon màu đỏ.
- 01 hộp giấy ký hiệu G3 bên trong có 01 ba lô vải màu xám, 02 túi nilon màu đen, 02 hộp giấy catton.
- 01 hộp giấy ký hiệu G4 bên trong có 34 khối hình trụ tròn, mỗi khối được quấn bằng nhiều lớp giấy, kích thước khác nhau trung bình dài 09cm, đường kính 03cm, rỗng bên trong; 01 kéo kim loại, 01 dao rạch giấy, 01 lọ keo 502, 01 cuộn giấy, 01 cuộn màng bọc thực phẩm, 01 phễu bằng giấy, 01 đĩa gỗ, 01 đoạn dây dẫn dài 1,2m, 01 muôi nhựa, 01 bật lửa, 01 thìa kim loại, 01 thìa nhựa.
- 01 hộp giấy ký hiệu G5 bên trong có: 10 khối hình trụ tròn, mỗi khối được quấn bằng nhiều lớp giấy, kích thước khác nhau trung bình dài 15cm, đường kính 06cm, rỗng bên trong; 02 màng bọc thực phẩm, 01 lọ keo, 01 kéo kim loại.
- 01 hộp giấy ký hiệu G6 bên trong có 01 hộp giấy catton.
- 01 hộp giấy ký hiệu G7 bên trong có 01 hộp giấy catton.
- 01 hộp giấy ký hiệu G8 bên trong có 01 túi vải màu trắng.
- 01 hộp giấy ký hiệu G9 bên trong có 01 hộp giấy catton.
- 01 hộp giấy ký hiệu G10 bên trong có 01 hộp giấy catton, 01 túi nilon màu đỏ.
- 01 hộp giấy ký hiệu G11 bên trong có 01 túi nilon màu đen, 03 túi nilon màu đỏ.
- 01 hộp giấy ký hiệu G12 bên trong có 01 túi nilon màu đỏ.
- 01 hộp giấy ký hiệu G13 bên trong có 01 bao tải dừa màu đỏ; 01 bao tải dừa màu trắng; 01 túi nilon màu vàng; 11 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh; 05 khối hình hộp kích thước (14x14x12) cm, một mặt hở, bên trong mỗi hộp có 25 ống hình trụ tròn, rỗng bên trong, gắn một đoạn dây dẫn; 01 túi nilon màu xanh đựng 165 ống hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Makita.
- 1260 ống giấy hình trụ tròn, dài 1,0 mét, đường kính 3,0cm, rỗng bên trong.
- * Truy thu để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo do bán pháo mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận gì. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Hoàng Văn LQ1, cháu Nguyễn Bảo LQ6, cháu Hoàng Long LQ7, cháu Đỗ Tuấn LQ10 đều có ý kiến nhất trí với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nêu ra. Xác định các cháu đều có hành vi vi phạm pháp luật và đã bị xử lý theo thủ tục hành chính, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất được cải tạo tại địa phương để chăm sóc bố mẹ và con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2022 tại xóm A, xã LT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên bị cáo Hoàng Văn BC đã có hành vi sản xuất trái phép pháo nổ tại nhà với mục đích để bán kiếm lời, BC đã sản xuất được 11 hộp pháo hoa nổ dạng khối hình hộp, bọc giấy kín các mặt, 166 quả pháo cù dạng bóng đèn, 25 quả pháo nổ dạng hình trụ và cất giấu tại nhà. Đến ngày 26 và ngày 31/12/2022 BC đã bán cho Hoàng Văn LQ2 - sinh năm 1986, nơi cư trú: xóm CH, xã LT, huyện V 03 hộp pháo hoa nổ với giá 500.000 đồng/01 hộp, tổng cộng là 1.500.000 đồng. Sau khi mua được pháo hoa nổ Hảo đã mang về nhà đốt 01 hộp pháo hoa nổ, đến ngày 02/01/2023 Hảo đã đưa cho Hoàng Văn LQ1 - sinh ngày 29/5/2008 mang 02 hộp pháo còn lại đi bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an xã LT phát hiện thu giữ 02 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 1,6kg. Ngày 03/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V thu giữ tại nhà BC 08 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 09kg, 166 quả pháo hoa nổ có khối lượng 7,1kg và 25 quả pháo nổ có khối lượng 0,5kg. Tổng số pháo hoa nổ, pháo nổ trên do BC sản xuất, buôn bán có khối lượng là 18,2kg.

Hành vi sản xuất, mua bán 18,2kg pháo nổ của Hoàng Văn BC trên đã phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc BC hợp quy định tại các Điều 323, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 205, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.”

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Hoàng Văn BC theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra được gia đình nuôi ăn học hết lớp 07, rồi ở nhà lao động sản xuất, lập gia đình. Ngày 07/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 16 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ vật liệu nổ”. Thi hành án phạt tù xong ngày 18/4/2017, bị cáo đã chấp hành xong các Quyết định của bản án. Ngày 03/01/2023 bị phát hiện bắt giữ về hành vi sản xuất buôn bán pháo nổ. Ngày 06/01/2023 Hoàng Văn BC bị khởi tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự (Vụ án được phát hiện sau khi Hoàng Văn BC thực hiện hành vi Sản xuất, buôn bán hàng cấm). Hiện nay vụ án đang điều tra cùng các bị cáo khác trong một vụ án khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình mẹ bị ung thư, con bị khuyết tật nặng nên được Hội đồng xét xử cân nhắc phần nào khi lên khung hình phạt. Tuy nhiên bị cáo vừa thực hiện hành vi sản xuất, vừa thực hiện hành vi buôn bán hành vi và tội phạm bị cáo phạm phải là nghiêm trọng, gây hệ lụy xấu xã hội, bị cáo đã có lần bị cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài để cải tạo, rèn luyện, xong khi tái hòa nhập cộng đồng vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cần lên mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

* Về hình phạt bổ sung: Cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

** Xét một số vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ của bị cáo, gồm

- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M2 bên trong có 30 quả pháo.

- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M4 bên trong có 50 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M5 bên trong có 50 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M6 bên trong có 30 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M7 bên trong có 15 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M20 bên trong có 120 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M23 bên trong có 20 quả pháo.

- 01 hộp giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an bên trong có: 01 túi niêm phong mã số NS1A 005505 bên trong có 01 túi nilon màu đen đựng 01 túi nilon màu đỏ đựng 2,5kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005506 bên trong có 01 túi nilon màu xanh đựng 1,0kg mẫu chất màu trắng dạng hạt dài; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005507 bên trong có 01 túi nilon không màu đựng 0,5kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005511 bên trong có 01 túi nilon không màu đựng 0,4kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS2A 042515 bên trong có 01 túi nilon màu xám đựng 0,1kg mẫu chất màu xám dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS2A 042516 bên trong có 01 hộp nhựa màu đen đựng 0,3kg mẫu chất màu đen dạng bột.

- 01 hộp giấy ký hiệu G13 bên trong có 01 bao tải dừa màu đỏ; 01 bao tải dừa màu trắng; 01 túi nilon màu vàng; 11 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh; 05 khối hình hộp kích thước (14x14x12) cm, một mặt hở, bên trong mỗi hộp có 25 ống hình trụ tròn, rỗng bên trong, gắn một đoạn dây dẫn; 01 túi nilon màu xanh đựng 165 ống hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Makita.

- 1260 ống giấy hình trụ tròn, dài 1,0 mét, đường kính 3,0cm, rỗng bên trong.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G1 bên trong có: 20 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, kích thước trung bình dài 13cm, đường kính 04cm; 14 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, kích thước dài 7,5cm, đường kính 2,5cm; 350 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, có kích thước khác nhau dài trung bình 06cm, đường kính 1,5cm là vật chứng thu giữ của Đỗ Tuấn LQ10.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G2 bên trong có 01 túi nilon màu đen, 05 túi nilon màu đỏ là vật chứng thu giữ của Lê Văn LQ11.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G3 bên trong có 01 ba lô vải màu xám, 02 túi nilon màu đen, 02 hộp giấy catton là vật chứng thu giữ của Hoàng Văn LQ1.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G4 bên trong có 34 khối hình trụ tròn, mỗi khối được quấn bằng nhiều lớp giấy, kích thước khác nhau trung bình dài 09cm, đường kính 03cm, rỗng bên trong; 01 kéo kim loại, 01 dao rạch giấy, 01 lọ keo 502, 01 cuộn giấy, 01 cuộn màng bọc thực phẩm, 01 phễu bằng giấy, 01 đĩa gỗ, 01 đoạn dây dẫn dài 1,2m, 01 muôi nhựa, 01 bật lửa, 01 thìa kim loại, 01 thìa nhựa là vật chứng thu giữ của Hoàng Long LQ7.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G5 bên trong có: 10 khối hình trụ tròn, mỗi khối được quấn bằng nhiều lớp giấy, kích thước khác nhau trung bình dài 15cm, đường kính 06cm, rỗng bên trong; 02 màng bọc thực phẩm, 01 lọ keo, 01 kéo kim loại là vật chứng thu giữ của Nguyễn Bảo LQ6.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G6 bên trong có 01 hộp giấy catton là vật chứng thu giữ của Trần Văn LQ9.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G7 bên trong có 01 hộp giấy catton là vật chứng thu giữ của Hoàng Văn LQ2.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G8 bên trong có 01 túi vải màu trắng là vật chứng thu giữ của Bùi Văn Hiền.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G9 bên trong có 01 hộp giấy catton là vật chứng thu giữ của Lâm Văn LQ5.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G10 bên trong có 01 hộp giấy catton, 01 túi nilon màu đỏ là vật chứng thu giữ của Lâm Bảo LQ4.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G11 bên trong có 01 túi nilon màu đen, 03 túi nilon màu đỏ là vật chứng thu giữ của Phương Trung LQ3.

* Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy ký hiệu G12 bên trong có 01 túi nilon màu đỏ là vật chứng thu giữ của Trần Xuân LQ8.

** Đối với số tiền 1.500.000 đồng do bị cáo bán pháo nổ mà có, bị cáo đã tiêu hết cần truy thu để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với xe máy điện và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Ngày 15/4/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại cho ông Hoàng Văn LQ1 01 xe máy điện và Hoàng Văn LQ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs là chủ sở hữu hợp pháp quản lý.

Hành vi của các đối tượng Hoàng Văn LQ2, Phương Trung LQ3, Lê Văn LQ11, Trần Xuân LQ8, Trần Văn LQ9, Bùi Văn LQ12, Lâm Bảo LQ4, Hoàng Văn LQ1, Hoàng Long LQ7, Nguyễn Bảo LQ6, Đỗ Tuấn LQ10 có hành vi sản xuất, buôn bán hàng cấm. Tuy nhiên số lượng vật phạm pháp dưới mức khởi điểm của điều luật (dưới 6 kg pháo nổ) và không đồng phạm với BC trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên không cấu thành tội phạm. Công an huyện V đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn LQ2, Phương Trung LQ3, Lê Văn LQ11, Trần Xuân LQ8, Trần Văn LQ9, Bùi Văn LQ12, Lâm Bảo LQ4. Đồng thời có văn bản chuyển tài liệu đến UBND huyện V để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn LQ1, Hoàng Long LQ7, Nguyễn Bảo LQ6, Đỗ Tuấn LQ10.

Đối với nguồn gốc số nguyên liệu để sản xuất pháo, BC khai mua trên mạng Internet, không rõ người bán. Nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên tại phiên toà hôm nay về tội danh, hình phạt chính và các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn BC phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”.

1. Về hình phạt.

1.1. Về hình phạt chính:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn BC** 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M2 bên trong có 30 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M4 bên trong có 50 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M5 bên trong có 50 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M6 bên trong có 30 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M7 bên trong có 15 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M20 bên trong có 120 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M23 bên trong có 20 quả pháo.
- 01 hộp giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an bên trong có: 01 túi niêm phong mã số NS1A 005505 bên trong có 01 túi nilon màu đen đựng 01 túi nilon màu đỏ đựng 2,5kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005506 bên trong có 01 túi nilon màu xanh đựng 1,0kg mẫu chất màu trắng dạng hạt dài; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005507 bên trong có 01 túi nilon không màu đựng 0,5kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS1A 005511 bên trong có 01 túi nilon không màu đựng 0,4kg mẫu chất màu trắng dạng bột; 01 túi

niêm phong mã số NS2A 042515 bên trong có 01 túi nilon màu xám đựng 0,1kg mẫu chất màu xám dạng bột; 01 túi niêm phong mã số NS2A 042516 bên trong có 01 hộp nhựa màu đen đựng 0,3kg mẫu chất màu đen dạng bột.

- 01 hộp giấy ký hiệu G1 bên trong có: 20 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, kích thước trung bình dài 13cm, đường kính 04cm; 14 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, kích thước dài 7,5cm, đường kính 2,5cm; 350 khối hình trụ tròn, được quấn bằng nhiều lớp giấy, rỗng bên trong, có kích thước khác nhau dài trung bình 06cm, đường kính 1,5cm.

- 01 hộp giấy ký hiệu G2 bên trong có 01 túi nilon màu đen, 05 túi nilon màu đỏ.

- 01 hộp giấy ký hiệu G3 bên trong có 01 ba lô vải màu xám, 02 túi nilon màu đen, 02 hộp giấy catton.

- 01 hộp giấy ký hiệu G4 bên trong có 34 khối hình trụ tròn, mỗi khối được quấn bằng nhiều lớp giấy, kích thước khác nhau trung bình dài 09cm, đường kính 03cm, rỗng bên trong; 01 kéo kim loại, 01 dao rạch giấy, 01 lọ keo 502, 01 cuộn giấy, 01 cuộn màng bọc thực phẩm, 01 phễu bằng giấy, 01 đĩa gỗ, 01 đoạn dây dẫn dài 1,2m, 01 muôi nhựa, 01 bật lửa, 01 thìa kim loại, 01 thìa nhựa.

- 01 hộp giấy ký hiệu G5 bên trong có: 10 khối hình trụ tròn, mỗi khối được quấn bằng nhiều lớp giấy, kích thước khác nhau trung bình dài 15cm, đường kính 06cm, rỗng bên trong; 02 màng bọc thực phẩm, 01 lọ keo, 01 kéo kim loại.

- 01 hộp giấy ký hiệu G6 bên trong có 01 hộp giấy catton.

- 01 hộp giấy ký hiệu G7 bên trong có 01 hộp giấy catton.

- 01 hộp giấy ký hiệu G8 bên trong có 01 túi vải màu trắng.

- 01 hộp giấy ký hiệu G9 bên trong có 01 hộp giấy catton.

- 01 hộp giấy ký hiệu G10 bên trong có 01 hộp giấy catton, 01 túi nilon màu đỏ.

- 01 hộp giấy ký hiệu G11 bên trong có 01 túi nilon màu đen, 03 túi nilon màu đỏ.

- 01 hộp giấy ký hiệu G12 bên trong có 01 túi nilon màu đỏ.

- 01 hộp giấy ký hiệu G13 bên trong có 01 bao tải dừa màu đỏ; 01 bao tải dừa màu trắng; 01 túi nilon màu vàng; 11 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh; 05 khối hình hộp kích thước (14x14x12) cm, một mặt hở, bên trong mỗi hộp có 25 ống hình trụ tròn, rỗng bên trong, gắn một đoạn dây dẫn; 01 túi nilon màu xanh đựng 165 ống hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Makita.

- 1260 ống giấy hình trụ tròn, dài 1,0 mét, đường kính 3,0cm, rỗng bên trong.

2.2. Truy thu của bị cáo để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng.

*Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2023 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Hoàng Văn LQ1, ông Hoàng Văn FLQ1 là đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Văn LQ1, ông Hoàng Văn LQ2, anh Phương Trung LQ3, anh Lâm Bảo LQ4, ông Lâm Văn LQ5, cháu Nguyễn Bảo LQ6, ông Nguyễn Văn FLQ6 là đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Bảo LQ6, anh Trần Xuân LQ8, ông Trần Văn LQ9, cháu Đỗ Tuấn LQ10, bà Đỗ Thị FLQ10 là đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Tuấn LQ10, anh Bùi Văn LQ12, ông Khuông Thanh LS2 là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Đỗ Tuấn LQ10 và cháu Hoàng Long LQ7, bà Vi Khánh LS1 là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Bảo LQ6 và cháu Hoàng Văn LQ1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Hoàng Long LQ7, ông Hoàng Văn FLQ7 là đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Long LQ7, anh Lê Văn LQ11 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND;
- Công an;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Tuấn